

Số: 25/2024/QĐST - HNGĐ

Yên Mô, ngày 04 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 43/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: **Anh Vũ Tiến P**, sinh năm: 1985

Địa chỉ: xóm T, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: **Chị Tổng Thị L**, sinh năm: 1986

Địa chỉ: xóm T, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vũ Tiến P và chị Tổng Thị L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Vũ Tiến P và chị Tổng Thị L có 04 con chung là cháu Vũ Minh C, sinh ngày: 05/7/2007, cháu Vũ Bảo N, sinh ngày: 22/8/2011, cháu Vũ Ngọc Châu Đ, sinh ngày: 04/6/2014 và cháu Vũ Gia B, sinh ngày: 08/6/2020.

Sau khi ly hôn, anh Vũ Tiến P được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vũ Minh C, sinh ngày: 05/7/2007, cháu Vũ Bảo N, sinh ngày: 22/8/2011, cháu Vũ Ngọc Châu Đ, sinh ngày: 04/6/2014 còn chị Tổng Thị L được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vũ Gia B, sinh ngày: 08/6/2020 cho đến khi các cháu thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con: chị Tống Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình.

2.2. *Về tài sản chung, nợ chung:* Anh Vũ Tiến P và chị Tống Thị L đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Anh Vũ Tiến P phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí thuận tình ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh Vũ Tiến P đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001924 ngày 12 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

Anh Vũ Tiến P được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoãn thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Chi cục THADS huyện Yên Mô;
- UBND xã Yên Nhân;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Phạm Thị Thu Minh**